

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HS-PT
Ngày: 15-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Sang;

Bà Võ Thị Hồng Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối bị cáo Nguyễn Quốc N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 65/2018/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc N, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố A, phường S, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế S1 và bà Phan Thị V; vợ tên Nguyễn Thị Mỹ T1 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 06/2011/HS-ST ngày 18-01-2011 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố T) xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị tạm giữ từ ngày 07-3-2018 đến ngày 13-3-2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Minh T2; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07-3-2018, anh Nguyễn Văn L ngụ ấp G, xã B, thành phố T cùng Nguyễn Xuân H ngụ ấp B1, xã B, thành phố T đang uống rượu tại quán ăn không tên ở khu vực ngã ba Cầu Gió thì Nguyễn Quốc N điều khiển xe mô tô lắp ráp biển số giả 70H8-4292 chở Nguyễn Minh T2 đến quán hỏi mua thuốc lá. Nhìn thấy N, T2 đi xe cũ nên anh L hỏi N “biết ai bán xe không giấy, giá khoảng 1.500.000 đồng chỉ dùm để anh mua” thì N đồng ý và cho số điện thoại để liên lạc, sau đó N điều khiển xe chở T2 đi.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong, anh L điều khiển xe KaWasaki Max, màu xanh, biển số 79K8-8894 chở H đến quán cà phê không tên của chị Nguyễn Thị Kim P thuộc khu phố N1, phường S, thành phố T để uống nước, mát-xa thì gặp N, T2 nằm võng trong quán. Khi gặp nhau N đòi anh L 300.000 đồng tiền chi phí gọi điện thoại hỏi mua xe để trả tiền cà phê và mát-xa, anh L không đồng ý và đi ra phía sau để mát-xa. Khi nghe anh L nói không đồng ý đưa tiền, N lấy xe chạy đến quán cà phê của anh Lê Văn T3 cách đó khoảng 100m, lấy 01 con dao phay, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, dài khoảng 35cm rồi quay trở lại quán chị P, để dao xuống nền xi măng ngồi chờ anh L và đe dọa H không được can thiệp vào chuyện giữa N và anh L nên H sợ nằm im trên võng không nói gì.

Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi anh L đi ra N kêu anh L ngồi xuống nói chuyện mua bán xe thì anh L nói không mua xe nữa, nghe vậy N tiếp tục đòi số tiền 300.000 đồng; lúc này T2 đang nằm võng đứng dậy đi đến nhìn vào mặt anh L, N cầm dao lên tay để trước đùi phải, mục đích dọa anh L đưa tiền; nhìn thấy dao anh L sợ nên nói H đang giữ tiền, sau đó lợi dụng lúc N sơ ý, anh L bỏ chạy qua bên đường vào quán karaoke “Nốt Nhạc Xanh” cách quán chị P khoảng 100m, N cầm dao chạy xe đuổi theo, còn T2 đi bộ theo N đến quán karaoke. Đến nơi không thấy anh L, N kêu T2 quay lại lấy xe anh L để đòi tiền chuộc thì T2 đồng ý. Sau đó, T2 và N trở lại quán chị P nhìn thấy xe mô tô Max biển số 79K8-8894 của anh L có sẵn chìa khóa, N đến lấy xe thì H nói “xe của tôi lấy gì ông” N trả lời “tao lấy xe đi rước anh mày” rồi lấy xe chạy đi, T2 điều khiển xe mô tô của N chạy theo; do bị đe dọa trước đó và nhìn thấy N để dao trên xe nên H sợ không nói gì, sau đó tìm gặp anh L báo lại sự việc N lấy xe, anh L điện báo Cảnh sát 113 về sự việc xảy ra.

Khi về đến nhà của N, cả hai đang ngồi uống trà thì anh L điện thoại cho N để đòi xe, N yêu cầu anh L giao 1.000.000 đồng mới chỉ chỗ để xe và hẹn gặp trước Quận Y viện thuộc Khu phố 1, Phường 3, thành phố T, anh L đồng ý; khi

đến nơi anh L không thấy N nên tiếp tục gọi điện thoại hỏi thì N kêu đến chợ S, anh L đến nơi vẫn không thấy N nên đến Công an phường S trình báo sự việc.

Sáng cùng ngày 07-3-2018, N nhắn tin, gọi điện thoại cho anh Đỗ C ngụ khu phố N2, phường S, thành phố T thể chấp xe với giá 500.000 đồng, khi về nhà N đưa tiền cho T2 cất giữ, sau đó cả hai bị cơ quan công an mời làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 34/KLĐG-TTHS ngày 24-5-2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban thành phố T, kết luận: Xe mô tô hai bánh biển số 79K8-8894 nhãn hiệu Kawasaki, loại Max II, màu xanh, số khung N090G-60284, số máy AN090GEA V60284 giá 1.000.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 65/2018/HS-ST ngày 30-8-2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-3-2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt tù đối với bị cáo T2; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, bị cáo Nguyễn Quốc N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo và không cung cấp chứng cứ mới.

[2] Ngày 07-3-2018, Nguyễn Quốc N cùng Nguyễn Minh T2 đã dùng dao phay, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, dài khoảng 35cm đe dọa, uy hiếp tinh thần làm anh Nguyễn Văn L sợ bỏ chạy để chiếm đoạt xe mô tô Kawasaki-Max của anh L và đòi tiền chuộc với số tiền 1.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm

xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc N thực hiện đã cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “tái phạm” đối với bị cáo là chưa chuẩn xác. Bởi lẽ, căn cứ hồ sơ thi hành án đối với Bản án Hình sự số 06/2011/HS-ST ngày 18-01-2011 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố T) xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” thể hiện: Ngày 28-02-2018, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tây Ninh (nay là thành phố T) ban hành Quyết định Thi hành án chủ động số 545/QĐ-THA để thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm của bản án nêu trên; tuy nhiên, kể từ ngày 04-11-2011 quyết định được niêm yết công khai, đến ngày 20-9-2018 Chấp hành viên mới tiến hành xác minh điều kiện thi hành án là không đúng quy định tại Điều 44 Luật Thi hành án dân sự, có cơ sở xác định bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ án phí hình sự sơ thẩm là do lỗi của Cơ quan Thi hành án dân sự trong việc tổ chức thi hành quyết định thi hành án. Vì vậy, tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo không có tiền án nên không thuộc trường hợp “tái phạm”.

Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo thực hiện thấy rằng, trong vụ án này bị cáo là người chủ động lấy dao trực tiếp đe dọa, rượt đuổi theo bị hại, tạo điều kiện lấy xe của bị hại đòi tiền chuộc, cầm cố xe để lấy tiền. Đồng thời, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng bị cáo không biết hối lỗi mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, cần giữ nguyên mức hình phạt nêu trên.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc N.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 65/2018/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-3-2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Quốc N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- CCTHADS huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thu Trang